

Số: 2251/KL-TTTr

Lai Châu, ngày 11 tháng 8 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND xã Nậm Mạ

Thực hiện Quyết định số 140/QĐ-TTTr ngày 03/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Lai Châu về thanh tra việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tại Ủy ban nhân dân (UBND) các xã: Hồng Thu, Nậm Mạ và Kế hoạch tiến hành thanh tra được phê duyệt. Từ ngày 12/6/2026 đến ngày 20/7/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 26/BC-ĐTTr ngày 22/7/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

UBND xã Nậm Mạ được thành lập mới (theo Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025) trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của UBND các xã: Cấn Co, Nậm Mạ của huyện Sìn Hồ (cũ) chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Sau sắp xếp UBND xã Nậm Mạ (mới) có diện tích tự nhiên 112,73km², quy mô dân số 6.559 người.

Đến thời điểm thanh tra, UBND xã gồm 03 phòng chuyên môn; 01 tổ chức hành chính khác và 07 đơn vị sự nghiệp công lập. UBND xã được giao 180 biên chế (29 công chức, 135 viên chức, 16 hợp đồng lao động); Biên chế có mặt 157 biên chế (25 công chức, 119 viên chức, 13 hợp đồng lao động). Cơ cấu lãnh đạo gồm 01 Chủ tịch UBND xã và 02 phó Chủ tịch UBND xã.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy

1.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

UBND xã Nậm Mạ đã chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cán bộ sau sắp xếp đơn vị hành chính tới cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã với các hình thức đa dạng, phù hợp với tình hình địa bàn như: Tham gia tiếp thu tại Hội nghị trực tuyến của Trung ương, của tỉnh; tổ



chức các hội nghị quán triệt, triển khai; các cuộc hội họp... nhằm nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn về công tác cán bộ sau sắp xếp đơn vị hành chính góp phần bảo đảm bộ máy được vận hành thông suốt, ổn định, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai liên quan đến công tác tổ chức cán bộ như: Công văn số 266/UBND-VHXXH ngày 06/3/2026 về việc triển khai công tác quy hoạch cán bộ để triển khai thực hiện; Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 06/3/2026 về việc luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân xã Nậm Mạ năm 2026; Công văn số 577/UBND-VHXXH ngày 02/4/2026 về đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2026, giai đoạn 2026-2031; trình¹ cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo UBND và cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân xã Nậm Mạ, nhiệm kỳ 2026-2031 và 2031-2036.

1.2. Công tác sắp xếp, tổ chức các phòng, đơn vị thuộc UBND xã

Sau khi UBND xã được thành lập², căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. UBND xã Nậm Mạ đã xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết³ thành lập các cơ quan chuyên môn⁴ thuộc UBND xã Mậm Mạ.

Thực hiện Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc chuyển giao các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non liên cấp thuộc UBND các huyện, thành phố về UBND các xã, phường quản lý, UBND xã Nậm Mạ đã tiếp nhận nguyên trạng 05 đơn vị trường học (gồm: các trường Mầm non: Nậm Mạ, Cẩn Co; Trường Tiểu học: Cẩn Co; Trường PTDTBT THCS Cẩn Co; Trường TH&THCS Nậm Mạ) thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ về Ủy ban nhân dân xã quản lý theo thẩm quyền.

Thực hiện Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về việc chuyển giao các Trạm Y tế xã, phường thuộc các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế về UBND các xã, phường quản lý; Đề án số 6756/ĐA-UBND, ngày 29/10/2025 của

¹ Tờ trình số 392/TTr-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Nậm Mạ.

² Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025.

³ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã Nậm Mạ.

⁴ Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công.

UBND tỉnh Lai Châu về tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông và Kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Tổ chức lại 08 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, thành lập 30 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc UBND các xã, phường; Thông báo số 110/TB-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc tổ chức lại 08 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, thành lập 30 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường. UBND xã ban hành Quyết định⁵ thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nậm Mạ và Quyết định⁶ thành lập Trạm Y tế thuộc UBND xã Nậm Mạ.

Việc sắp xếp, tổ chức các phòng, đơn vị thuộc UBND xã được thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ; Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế; Đề án số 6756/ĐA-UBND, ngày 29/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh Lai Châu.

Đến thời điểm thanh tra, UBND xã có 03 phòng chuyên môn (*Văn phòng HĐND-UBND; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội*); 01 tổ chức hành chính khác (*Trung tâm Phục vụ hành chính công*) và 07 đơn vị sự nghiệp công lập (*Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; các Trường Mầm non: Nậm Mạ, Cấn Co; Trường PTDTBT THCS Cấn Co; Trường Tiểu học Cấn Co; Trường TH&THCS Nậm Mạ và Trạm Y tế xã*).

1.3. Việc quản lý biên chế, phân công công tác đối với công chức, viên chức, người lao động

Đến thời điểm thanh tra UBND xã được giao với tổng số 180 biên chế⁷ (*trong đó: 29 công chức, 135 viên chức, 16 hợp đồng lao động*). Biên chế có mặt tại thời điểm thanh tra 157 biên chế (*25 công chức, 119 viên chức, 13 hợp đồng lao động*); số biên chế còn thiếu 23 biên chế (*trong đó: 04 công chức, 16 viên chức, 03 lao động*). UBND xã đã thực hiện quản lý biên chế cơ bản đúng quy định; sử dụng công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi biên chế được giao, phân công, bố trí công tác phù hợp với vị trí việc làm theo quy định tại Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tạm thời Danh mục vị trí việc làm các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công; Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm ban hành kèm theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tạm thời danh mục vị trí việc làm các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công. Công tác quản lý hồ sơ được thực hiện đầy đủ; việc sử dụng biên chế đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, biên chế được giao

⁵ Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp.

⁶ Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc thành lập Trạm Y tế thuộc UBND xã Nậm Mạ.

⁷ Quyết định số 3087/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu.

Sue

UBND xã đã thực hiện rà soát, đề xuất⁸ với cấp có thẩm quyền đề nghị tuyển dụng công chức, viên chức vào làm việc theo thẩm quyền. Đến thời điểm thanh tra đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi tuyển dụng được 03 viên chức. Ngoài ra, UBND xã đã ban hành Quyết định buộc thôi việc đối với 01 công chức do vi phạm pháp luật đảm bảo theo quy định. *Tuy nhiên*, UBND xã chưa tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền được quy định tại Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh về việc Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và Công văn số 2435/UBND-TH ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc khẩn trương hoàn thành tuyển dụng công chức, viên chức năm 2026.

1.4. Việc quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý

1.4.1. Công tác quy hoạch chức vụ lãnh đạo quản lý

Thực hiện Quy định số 12-QĐ/TU ngày 12/12/2025 của Tỉnh ủy Lai Châu; Quy định số 03-QĐ/TU ngày 08/01/2026 của Tỉnh ủy Lai Châu và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. UBND xã đã ban hành Công văn số 266/UBND-VHXXH ngày 06/3/2026 về việc triển khai công tác quy hoạch cán bộ để triển khai thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng theo yêu cầu. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức đề nghị⁹ phê duyệt quy hoạch giai đoạn 2026-2031 là 66 người (*Trong đó: chức danh Phó Chủ tịch UBND xã 06 người; Trưởng phòng và tương đương 30 người; Phó Trưởng phòng và tương đương 30 người*).

Việc thực hiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của UBND xã Nậm Mạ đã thực hiện đảm bảo theo các Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; số 368-QĐ/TW, ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị về danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị và theo Hướng dẫn số 45-HĐ/BTCTW, ngày 21/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Quy định số 377-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị tỉnh Lai Châu.

1.4.2. Việc bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý

Trong thời kỳ thanh tra UBND xã đã tiến hành bổ nhiệm 27 người giữ chức vụ lãnh đạo quản lý theo thẩm quyền. Việc bổ nhiệm được UBND xã thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định¹⁰. *Tuy nhiên*, còn tồn tại:

⁸ Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 27/01/2026 về Kết quả rà soát, đề xuất chỉ tiêu tuyển dụng viên chức các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo về chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm học 2025-2026.

⁹ Tờ trình số 392/TTr-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Nậm Mạ.

¹⁰ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ



- UBND xã chưa kiện toàn chức danh lãnh đạo đối với phòng kinh tế (*chưa kiện toàn Trưởng phòng*); Trung tâm Phục vụ hành chính công (*chưa kiện toàn Phó Giám đốc*); Trung tâm dịch vụ tổng hợp (*chưa kiện toàn Giám đốc*) theo quy định Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 về việc ban hành Quy chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 về việc ban hành Quy chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế xã Nậm Mạ; Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 về việc ban hành Quy chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ.

1.5. Việc điều động, luân chuyển, tiếp nhận công chức, viên chức, người lao động

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã đã thực hiện điều động, luân chuyển 10 công chức, viên chức (*trong đó, điều động 07 công chức; tiếp nhận 03 công chức*), ngoài ra UBND xã đồng ý cho chuyển công tác đối với 01 công chức theo thẩm quyền.

UBND xã đã thực hiện việc điều động, luân chuyển, tiếp nhận công chức, viên chức đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025; Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đã được phê duyệt.

1.6. Việc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức (CB, CCVC), người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1.6.1. Việc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức (CB, CCVC), người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Nghị định số

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 2716/ĐUBND ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu; Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu Phân cấp thẩm quyền quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

SVC

154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế

Thực hiện Công văn số 4220/UBND-TH ngày 01/8/2025 của UBND tỉnh về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ và giải quyết chính sách, chế độ tại các xã, phường; Công văn số 3193/UBND-TH ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 5718/UBND-TH ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; UBND xã đã triển khai, rà soát, lập danh sách và dự toán kinh phí đối với 26 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách. Cụ thể: 06 trường hợp theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; 20 trường hợp theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (đợt 1, 2: 16 trường hợp; đợt 3: 04 trường hợp) với tổng kinh phí là 7.185.374.250 đồng (Nghị định 178/2024/NĐ-CP: 4.572.329.000 đồng; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP: 2.613.045.250 đồng¹¹) trình Sở Nội vụ¹² thẩm định (trong đó: 02 trường hợp tự nguyện rút đơn¹³, 01 trường hợp không đủ điều kiện nghỉ việc¹⁴) trình UBND tỉnh phê duyệt¹⁵ 23 trường hợp (gồm: 03 trường hợp theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; 20 trường hợp theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP) với tổng kinh phí 4.646.573.900 đồng (trong đó: Nghị định số 178/2024/NĐ-CP là 1.996.050.000 đồng; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP là 2.650.523.900 đồng).

Qua thanh tra, nhận thấy UBND xã đã xác định đối tượng cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2025, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025; trình tự, thủ tục thực hiện cơ bản đảm bảo theo các Văn bản hướng dẫn, triển khai của UBND tỉnh và đã thực hiện chi trả số tiền 4.234.216.900 đồng cho các đối tượng đã được phê duyệt nghỉ theo chế độ (đợt 1, 2), Đối với 04 đối tượng đề nghị nghỉ theo chế độ (đợt 3) UBND tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng được nghỉ

¹¹ Đợt 01 là 2.238.168.000 đồng; đợt 03 là 374.878.350 đồng.

¹² Tờ trình số 289/TTr-UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã Nậm Mạ về việc đề nghị UBND tỉnh xem xét cho nghỉ thôi việc đối với cán bộ, công chức có nguyện vọng xin nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 01/8/2025 của UBND xã Nậm Mạ v/v đề nghị nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và thẩm định kinh phí dự kiến đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Tờ trình số 830/TTr-UBND ngày 06/5/2026 của UBND xã Nậm Mạ v/v đề nghị giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách xã nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

¹³ Tờ trình số 316/TTr-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã Nậm Mạ về việc đề nghị cho rút hồ sơ nghỉ thôi việc đối với công chức.

¹⁴ Thông báo số 2823/TB-SNV ngày 29/8/2025 của Sở Nội vụ.

¹⁵ Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 về việc phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 v/v phê duyệt danh sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ (đợt 1); Quyết định số 2875/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 v/v phê duyệt danh sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ (đợt 2); Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 v/v phê duyệt danh sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ (đợt 3) năm 2026.

Su

nhưng chưa thực hiện cấp kinh phí để UBND xã thực hiện chi trả. Việc thực hiện chi trả chế độ cho các đối tượng cơ bản đảm bảo theo quy định. *Tuy nhiên*, còn tồn tại:

Thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng nghỉ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (đợt 1, 2) không đúng với số tiền là 14.285.900 đồng. Ngoài ra, trong quá trình thanh tra đoàn thanh tra nhận thấy có 01 đối tượng không trực tiếp thực hiện nhiệm vụ (*phụ trách đài truyền thanh - quản lý nhà văn hóa*) nhưng UBND xã Căn Co (cũ) vẫn chi trả phụ cấp hàng tháng với số tiền 11.993.750 đồng.

1.6.2. Việc thực hiện Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về công tác tại các xã, phường khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh

UBND xã Nậm Mạ đã ban hành Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 và Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND xã Nậm Mạ về việc phê duyệt danh sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về công tác tại xã Nậm Mạ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để triển khai, thực hiện Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 25/12/2025. Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do UBND xã cung cấp, các chính sách hỗ trợ đã được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, xác định có 50 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí đi lại và hỗ trợ chỗ ở. Việc thực hiện đảm bảo theo quy định Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 25/12/2025.

2. Việc công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công

2.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công

- *Việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công*: Căn cứ khoản 4, Điều 113 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 5 Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công. UBND xã đã xây dựng, ban hành Quy chế¹⁶ quản lý và sử dụng tài sản công đảm bảo theo quy định.

- *Việc thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy*: Trong thời kỳ thanh tra UBND xã Nậm Mạ không thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy tài sản công.

- *Việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê (nếu có)*: Trong thời kỳ thanh tra UBND xã Nậm Mạ không có tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê.

¹⁶ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 09/9/2025; Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 04/2/2026 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

guc

- *Việc thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công*: Thực hiện Luật Quản lý sử dụng tài sản công; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP; Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt Phương án sắp xếp, bố trí tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 7235/KH-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Lai Châu kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. UBND xã Nậm Mạ đã thực hiện tiếp nhận cơ bản tài sản công từ các cơ quan, đơn vị thuộc diện sắp xếp, phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công được UBND tỉnh phê duyệt, UBND xã đã thực hiện thống kê, theo dõi tài sản công. Việc tiếp nhận được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Quyết định số 1707/QĐ-UBND. *Tuy nhiên còn một số tồn tại:*

+ Không thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

+ Không thực hiện công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 105 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP;

+ UBND xã thực hiện cập nhật các cơ sở nhà, đất trên phần mềm quản lý tài sản công của Bộ Tài chính chưa kịp thời, đầy đủ (*mới chỉ cập nhật 34/43 cơ sở nhà, đất*);

+ 13/43 cơ sở nhà, đất do UBND xã đang quản lý chưa thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1¹⁷ Điều 142 Luật Đất đai 2024;

+ 30/43 cơ sở nhà, đất do UBND xã đang quản lý chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm o¹⁸, điểm q¹⁹ khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai năm 2024.

2.2. Việc sắp xếp, bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công

UBND xã Nậm Mạ được giao²⁰ quản lý, sử dụng 43 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất 34.557 m², diện tích nhà 12.731 m² và 263 tài sản công khác (*máy tính, máy photo, phần mềm ứng dụng và các thiết bị khác*). Thực hiện Quyết định số 2707/QĐ-

¹⁷ Tổ chức đang sử dụng đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất phải tự kê khai hiện trạng sử dụng đất và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có đất.

¹⁸ Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất yêu cầu cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

¹⁹ Bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

²⁰ Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Phương án sắp xếp, bố trí tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lai Châu.

SK

UBND ngày 27/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao tài sản công. UBND xã Nậm Mạ đã ban hành Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 về việc giao tài sản công cho các cơ quan đơn vị quản lý, sử dụng đảm bảo thẩm quyền theo quy định tại Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. Các tài sản công được quản lý, sử dụng cơ bản đúng tiêu chuẩn, mục đích, công năng của các chức danh được bố trí cơ bản đảm bảo định mức theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Lai Châu và Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Lai Châu; Quyết định số 104/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

3. Về công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện các quy định và chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh về thực hiện cải cách hành chính và giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã. UBND xã đã tập trung chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ với trọng tâm là thực hiện cải cách TTHC và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho người dân và doanh nghiệp. Trong thời kỳ thanh tra UBND xã đã ban hành 09 văn bản²¹ chỉ đạo, điều hành. UBND xã đã thực hiện rà soát đưa 100% TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của đơn vị, thông báo địa điểm làm việc, công khai 389 TTHC trong đó 10 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 379 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần; phân công nhiệm vụ cho 04 công chức²² có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản tổ chức thực hiện của các đơn vị đã bám sát quy định của Trung ương và chỉ đạo của tỉnh đảm bảo về tiến độ và nội dung theo quy định.

²¹ Công văn số 01/TB-TTPVHCC ngày 02/7/2025 về Thông báo phân công nhiệm vụ; TB số 02/TB-UBND ngày 02/7/2025 về thông báo địa điểm làm việc; TB số 19/TB-UBND ngày 08/7/2025 về công khai thủ tục hành chính; Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 về quy định chức năng nhiệm vụ; Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 12/8/2025 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025; Quyết định ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; TB số 01/TB-TTPVHCC ngày 28/2/2026 về phân công nhiệm vụ lãnh đạo và công chức làm việc tại TTPVHCC.

²² 04 công chức có trình độ đại học.



3.2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính

3.2.1. Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra

- Trong thời kỳ thanh tra UBND xã đã tiếp nhận 1.114 (Tiếp nhận trực tuyến là 1.108 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp là 06 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 0 hồ sơ). Qua thanh tra, tổng số hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn 990 (trước hạn 986 hồ sơ; đúng hạn 04 hồ sơ); tổng số hồ sơ từ chối giải quyết 24 hồ sơ (lý do File đính kèm không đúng định dạng, không đủ thành phần hồ sơ, giấy tờ theo quy định, ...); tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn 100 hồ sơ (lý do: do đường truyền mạng, hệ thống chưa đồng bộ; do sơ suất trong khâu tích trả kết quả trên Hệ thống điện tử chậm theo quy định), đến thời điểm thanh tra (15/7/2026) UBND xã đã giải quyết 1.114/1.114 hồ sơ đạt 100%. Việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC của UBND xã cơ bản đảm bảo quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt, thời hạn giải quyết theo quy định²³. Tuy nhiên, còn tồn tại sau:

- Có 24 hồ sơ²⁴ có phiếu từ chối giải quyết và yêu cầu bổ sung hồ sơ, được lập cùng vào cùng một phiếu là không đúng quy định tại mẫu số 02 và mẫu số 03 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Có 06 hồ sơ²⁵ có phiếu chuyển hồ sơ không đúng quy định tại mẫu số 06 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Có 100 hồ sơ quá hạn²⁶ không có văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Bộ phận Một cửa, theo Quy định tại Khoản 6, Điều 19, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ

²³ Luật Công chứng năm 2024; Luật Đất đai năm 2024; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Đầu tư năm 2020; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu; Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở Tài chính tỉnh Lai Châu; Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi, chức năng quản lý của sở Y tế tỉnh Lai Châu.

²⁴ Các lĩnh vực: chứng thực 10 hồ sơ; hộ tịch 10 hồ sơ; giáo dục và đào tạo 03 hồ sơ; thành lập hộ kinh doanh 01.

²⁵ Các lĩnh vực: chứng thực 01 hồ sơ; đất đai 02 hồ sơ; hộ tịch 03 hồ sơ.

²⁶ Các lĩnh vực: chứng thực 83 hồ sơ; hộ tịch 17 hồ sơ.



về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia.

3.2.2. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị: Trong kỳ thanh tra UBND xã không tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến quy định hành chính hoặc hành vi hành chính trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

4. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

4.1. Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân

- Việc bố trí địa điểm tiếp công dân: UBND xã Nậm Mạ đã bố trí 01 phòng tiếp công dân, trang bị cơ sở, vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân đảm bảo theo quy định Luật Tiếp công dân và văn bản hướng dẫn thi hành thực hiện mở sổ theo dõi; ban hành nội quy, quy chế, thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo²⁷.

- Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị: Chủ tịch UBND xã tiếp dân định kỳ (*ban hành lịch tiếp công dân hằng tháng của lãnh đạo*) vào ngày thứ Năm hằng tuần (*nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ tết thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo*). Trong thời kỳ thanh tra, có 02 lượt công dân (*tiếp công dân thường xuyên*) đến địa điểm tiếp công dân UBND xã Nậm Mạ thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. UBND xã đã thực hiện mở, ghi chép sổ tiếp công dân. Tuy nhiên, chưa cập nhật mẫu sổ tiếp công dân theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật: Trong thời kỳ thanh tra UBND xã đã tiếp nhận 03 đơn = 03 vụ việc (năm 2025 là 03 đơn). Đơn kiến nghị, phản ánh 03 đơn = 03 vụ việc. Sau khi tiếp nhận đơn, UBND xã đã thực hiện phân loại xử lý đơn cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, còn tồn tại: Có 01/03 đơn xử lý chưa đúng (*đơn không đủ điều kiện xử lý*) theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 6 Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đã giải quyết 02/02 đơn.

4.2. Thực hiện pháp luật về khiếu nại

Trong thời kỳ thanh tra, không có vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã Nậm Mạ.

4.3. Thực hiện pháp luật về tố cáo

Trong thời kỳ thanh tra, không có vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giải

²⁷ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã Nậm Mạ về việc ban hành Quy chế tiếp công dân; Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã Nậm Mạ về việc ban hành Nội quy tiếp công dân; Quyết định số 87a/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của UBND xã Nậm Mạ về việc phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tiếp công dân; Thông báo số 100/TB-UBND ngày 23/7/2025 Thông báo lịch tiếp công dân của CT UBND xã.

SVC

quyết của UBND xã Nậm Mạ.

4.4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện chế độ, chính sách đối với người giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND xã đã thực hiện báo cáo công tác tiếp công dân hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Thông tư số 06/2025/TT-TTCTP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực); Công văn số 889/TTr-VP ngày 07/7/2025 và Công văn số 279/TTr-VP ngày 29/01/2026 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã không thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách đối với người được giao nhiệm vụ tiếp dân, xử lý đơn theo quy định tại Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

5. Kết quả kiểm tra, xác minh thực tế

Đoàn thanh tra thực hiện kiểm tra, xác minh thực tế về hiện trạng sử dụng, sử dụng một phần hoặc không sử dụng tại 04 cơ sở nhà, đất²⁸. Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

- Có 04/04 cơ sở nhà, đất đang được sử dụng kể từ thời điểm được giao quản lý, sử dụng;

- Có 02/04 cơ sở nhà, đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

III. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

Tổ chức bộ máy chính quyền UBND xã được kiện toàn, tổ chức hoạt động cơ bản ổn định; việc thành lập các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và Trung tâm Phục vụ hành chính công được thực hiện kịp thời, đảm bảo theo quy định; việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được triển khai cơ bản kịp thời, đảm bảo theo quy định.

²⁸ Nhà văn hoá bản Huổi ca, Nhà văn hoá bản Huổi ca (nhà gỗ), Nhà văn hoá bản Sông Đà, Nhà văn hoá bản Sông Đà (nhà gỗ).

SH

Công tác quản lý, sử dụng biên chế; bố trí, phân công công chức, viên chức, người lao động được thực hiện phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; góp phần nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

Việc tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản đảm bảo theo phương án đã được phê duyệt, định mức tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành. Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng khai thác đối với tài sản công cơ bản phát huy hiệu quả sử dụng.

Việc tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh cơ bản theo quy định.

2. Hạn chế, khuyết điểm

2.1. Về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy

Chưa kiện toàn đầy đủ chức danh lãnh đạo đối với phòng Kinh tế; Trung tâm dịch vụ tổng hợp; Trung tâm phục vụ hành chính công; thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng nghỉ không đúng; có trường hợp không trực tiếp thực hiện nhiệm vụ nhưng UBND xã Căn Co (cũ) vẫn chi trả phụ cấp hằng tháng.

2.2. Việc công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công

UBND xã không công khai tài sản công; không thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý; không thực hiện công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; chưa thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định và thực hiện cập nhật các cơ sở nhà, đất trên phần mềm quản lý tài sản công của Bộ Tài chính chưa kịp thời, đầy đủ.

2.3. Về công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

Còn một số hồ sơ²⁹ có phiếu từ chối giải quyết và yêu cầu bổ sung hồ sơ, được lập cùng vào một phiếu là không đúng quy định; một số hồ sơ³⁰ có phiếu chuyển hồ sơ không đúng quy định; hồ sơ quá hạn³¹ không có văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Bộ phận Một cửa, theo Quy định.

2.4. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Chưa cập nhật mẫu sổ tiếp công dân theo quy định hiện hành; xử lý đơn không đảm bảo; không thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách đối với người được giao nhiệm vụ tiếp dân, xử lý đơn theo quy định.

3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

²⁹ Các lĩnh vực: chứng thực 10 hồ sơ; hộ tịch 10 hồ sơ; giáo dục và đào tạo 03 hồ sơ; thành lập hộ kinh doanh 01.

³⁰ Các lĩnh vực: chứng thực 01 hồ sơ; đất đai 02 hồ sơ; hộ tịch 03 hồ sơ.

³¹ Các lĩnh vực: chứng thực 83 hồ sơ; hộ tịch 17 hồ sơ.

Năng lực quản lý, trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số công chức, viên chức, người lao động có mặt còn hạn chế, chưa nghiên cứu sâu, kịp thời cập nhật chính sách để tham mưu cho lãnh đạo trong công tác tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Một số công chức, viên chức, người lao động còn sai sót trong thực hiện nhiệm vụ.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Chủ tịch UBND xã trên một số mặt còn chưa thường xuyên, sâu sát; một số thiếu sót phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện chưa được phát hiện và khắc phục kịp thời.

Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong việc rà soát, lập và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý tài sản công có thời điểm chưa chặt chẽ; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các phương án đã được phê duyệt chưa thường xuyên.

Công tác kiểm tra của UBND xã chưa được thực hiện thường xuyên để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị trực thuộc.

Việc nghiên cứu cập nhật các quy định của pháp luật trong công tác quản lý sử dụng tài sản công của người đứng đầu các đơn vị, phòng chuyên môn và công chức, viên chức được giao nhiệm vụ chưa bám sát các văn bản hướng dẫn, quy định của pháp luật, việc cập nhật chính sách còn chưa đầy đủ, chưa kịp thời.

4. Trách nhiệm

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách theo lĩnh vực. Trách nhiệm trực tiếp đối với những hạn chế, khuyết điểm ở từng nội dung nêu trên thuộc về Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa và Xã hội; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công và cá nhân liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về hành chính

Nghiêm túc tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hạn chế, khuyết điểm trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

2. Về kinh tế

Kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước số tiền 26.279.650 đồng, trong đó:

me

+ Chi vượt chế độ nghỉ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ với số tiền 14.285.900 đồng;

+ Chi phụ cấp hằng tháng không đúng quy định với số tiền 11.993.750 đồng.

Trong quá trình thanh tra, đơn vị đã thực hiện thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 26.279.650 đồng, đạt 100% (tại giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 31/7/2026).

3. Kiến nghị công tác quản lý đối với UBND xã Nậm Mạ

- Kiểm điểm tập thể và cá nhân có liên quan đến những hạn chế, khuyết điểm đã nêu ở trên.

- Rà soát điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện kiện toàn chức danh lãnh đạo đối với Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm dịch vụ tổng hợp đảm bảo theo quy định.

- Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, tự kiểm tra tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý nhằm phát hiện các hành vi vi phạm tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý; công khai tình hình sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; kịp thời đăng ký biến động đất đai và thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà đất mình quản lý, sử dụng; thực hiện cập nhật các cơ sở nhà, đất đầy đủ, kịp thời trên phần mềm quản lý tài sản công của Bộ Tài chính.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết TTHC bảo đảm chất lượng, tiến độ, tính đồng bộ, đúng quy trình.

- Thực hiện cập nhật mẫu sổ tiếp công dân theo quy định hiện hành; chi trả chế độ chính sách đối với người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2026 theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tại UBND xã Nậm Mạ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Lai Châu; (B/C)
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- UBND xã Nậm Mạ;
- Văn phòng (Công khai trên Trang TTĐT);
- Phòng GSKT&XLSTTr;
- Lưu: VT, HSTTr.

KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Hưng